

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **802** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **12** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 07/09/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Đắk Nông năm 2017, định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 185/TTr-SNV ngày 14 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Kế hoạch cải thiện Chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2017”.

Điều 2. Các đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh (Sở Nội vụ tổng hợp).

Giao Sở Nội vụ đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, định kỳ hàng quý, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; thành phần có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, đơn vị thuộc VP;
- Lưu: VT, TH, HCQT, KTKH-VB.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải

KẾ HOẠCH

**Cải thiện Chỉ số chỉ phí thời gian thực hiện
các quy định của Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2017**
(Kèm theo Quyết định số: 802/QĐ-UBND, ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Kết quả đầu ra	Ghi chú
I	Công tác tuyên truyền, công khai các quy định của Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp					
1	<p>- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch cải thiện Chỉ số chỉ phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử các đơn vị.</p> <p>- 100% các văn bản quy định mới của pháp luật liên quan đến doanh nghiệp được thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p>	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản triển khai và báo cáo kết quả thực hiện	
2	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp các kỹ thuật trong sản xuất kinh doanh, thông tin giá cả thị trường và các chính sách, các quy định của pháp luật, như: Cải cách hành chính; Thuế và cuộc sống; Pháp luật và đời sống; Đối thoại với doanh nghiệp.	Báo Đắk Nông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền	
3	<p>- Tuyên truyền việc đơn giản hóa thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian đăng ký kinh doanh, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đầu tư, kinh doanh.</p> <p>- Phổ biến tuyên truyền Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đài PT và TH tỉnh; Báo Đắk Nông; Cổng TTĐT tỉnh và các cơ quan đơn	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai	

4	Tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; tuyên truyền về các thông điệp của Lãnh đạo tỉnh, các chính sách, giải pháp mới về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng quý	Báo cáo kết quả tổ chức đối thoại			
5	Tuyên truyền Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản thi hành Luật Đất đai đến người dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai			
6	Tuyên truyền Luật Xây dựng năm 2014 và các văn bản thi hành Luật Xây dựng đến người dân, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân liên quan.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai			
II	Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước giảm phiền hà cho tổ chức, doanh nghiệp trong công tác thanh tra, kiểm tra							
1	- Thanh tra tỉnh phối hợp với Thanh tra các Sở, Ban, ngành và Thanh tra các huyện, thị xã thống nhất chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với doanh nghiệp, đảm bảo mỗi năm 01 doanh nghiệp chỉ làm việc với một đoàn thanh tra, kiểm tra (trừ các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm phát luật hoặc theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền). - Công bố công khai Kế hoạch thanh tra các doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng. Lắp đặt số điện thoại đường dây nóng để doanh nghiệp phản ánh việc các đơn vị tiến hành thanh tra nhưng không có trong chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt hoặc chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.	Thanh tra tỉnh	Thanh tra các Sở, Ban, ngành; Thanh tra các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên	- Kế hoạch của UBND tỉnh về việc thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp. - Báo cáo kết quả kiểm tra.			
2	- Xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra Thuế cho phù hợp, tránh tình trạng thanh tra chồng chéo, gây mất thời gian của doanh nghiệp.	Cục Thuế tỉnh	Chi Cục thuế các huyện, thị xã và các cơ quan,	Thường xuyên	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế các doanh			

	- Hỗ trợ và trả lời trực tuyến hoặc bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân về các vấn đề liên quan đến thuế. Đồng thời tổ chức các Hội nghị đối thoại và phổ biến chính sách thuế mới đối với doanh nghiệp.		đơn vị có liên quan.		nghị; Báo cáo kết quả triển khai.	
3	Các hiệp hội, hợp tác xã, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp phản ánh các hiện tượng thanh tra, kiểm tra trùng lặp gây phiền hà cho doanh nghiệp về Tổ hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư) và Thanh tra tỉnh đề báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời xử lý.	Các hiệp hội, tổ chức đại diện cho doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thanh tra tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Phản ánh, kiến nghị những sai phạm trong công tác thanh tra, kiểm tra (nếu có)	
4	Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính và việc giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã	Quý III	Quyết định thành lập Đoàn, kế hoạch kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện	
III	Nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	- Nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị và Trung tâm hành chính công của tỉnh. - Giải quyết dứt điểm các hồ sơ đã tiếp nhận của người dân, doanh nghiệp.	Các Sở, Ban, ngành; cơ quan ngành dọc của TW đồng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, xã.	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.	
2	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện tốt việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định (xin lỗi bằng văn bản) trong trường hợp giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính trễ	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Bản cam kết chất lượng; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp	

	hẹn. Đông thời xử lý nghiêm các trường hợp công chức, viên chức vi phạm các quy định trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 01/CT –UBND, ngày 05/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.			nhận và trả kết quả.	
3	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, về đạo đức văn hóa ứng xử cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh. Chú trọng tập huấn cho công chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính đối với lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh, xây dựng, đất đai.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	
4	Nâng cấp và tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao chất lượng quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm Quản lý và điều hành văn bản.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	
IV	Về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh					
1	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định về cơ chế hoạt động và tiêu chuẩn công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp trên địa bàn tỉnh; Công văn số 22/UBND-TH ngày 05/01/2016 về nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp huyện. Đảm bảo mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước đạt trên 80%.	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	

2	Đánh giá tình hình hoạt động và triển khai nhiệm vụ hoạt động của Trung tâm Hành chính công của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ và các cơ quan đơn vị	Quý II	Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động và Các văn bản triển khai
3	Tổ chức điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với việc cung cấp dịch vụ công của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Quý III	Quyết định của UBND tỉnh công bố kết quả điều tra
Đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp					
1	Công bố kịp thời thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết hồ sơ cho các tổ chức, doanh nghiệp; công khai các Bộ thủ tục hành chính trên Công thông tin điện tử tỉnh; Trang dịch vụ công tỉnh và Trang thông tin điện tử các đơn vị.	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị.	Thường xuyên	Quyết định của UBND tỉnh công bố Bộ thủ tục hành chính.
2	Tham mưu UBND tỉnh phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, ưu tiên các thủ tục hành chính phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế, thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm như: Đầu tư, đất đai, đăng ký kinh doanh, xây dựng, sở hữu nhà ở, y tế, điện năng, quản lý thị trường, lý lịch tư pháp...	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị.	Quý	Báo cáo kết quả triển khai.
3	- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 10 ngày làm việc. Giải quyết nhanh chóng, kịp thời các phản ánh của doanh nghiệp liên quan đến các dịch vụ do đơn vị mình cung cấp tối đa 03 ngày làm việc.	Công ty điện lực Đắk Nông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I đến quý IV	- Kế hoạch, Báo cáo kết quả thực hiện. - Quyết định quy định về quy

	- Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.				trình, thủ tục tiếp cận điện năng.	
4	- Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc vận hành hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia đối với việc cấp mã số doanh nghiệp, rút ngắn hơn thời gian cấp mã số doanh nghiệp. Có thông báo kịp thời cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế. - Đẩy mạnh cải cách hành chính, đảm bảo rút ngắn thời gian nộp thuế dưới mức ASEAN-6 với số giờ khoảng 119 giờ/năm và giảm hơn trong năm 2017.	Cục Thuế tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I đến quý IV	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả triển khai	
5	Tập trung rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp đối với lĩnh vực bảo hiểm xã hội.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Quý I đến quý IV	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả triển khai	
VI Công khai các mức phí, lệ phí rõ ràng tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp						
1	Thực hiện cập nhật thường xuyên các quy định của Nhà nước, của tỉnh về các mức phí, lệ phí; 100% các mức phí, lệ phí liên quan đến giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; công khai trên Cổng thông tin điện tử, Trang dịch vụ công của tỉnh; các Trang thông tin điện tử các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.	Các Sở, Ban, ngành; các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	
VII Ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước						
	Thực hiện việc rút ngắn thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế:	Cục thuế	Các cơ quan,	Quý	Các văn bản	

1	trên 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 90% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; tỷ lệ cấp đăng lý qua mạng đạt 20%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%.	tỉnh	đơn vị có liên quan	triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.	
2	Thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục hành chính tham gia bảo hiểm xã hội, đảm bảo số cơ quan, đơn vị tham gia giao dịch điện tử trên 90%.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.
3	- Theo dõi, đôn đốc triển khai Quyết định số 672a/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông. - Triển khai phần mềm Quản lý và điều hành văn bản cho 100% các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và UBND các xã, phường, thị trấn để rút ngắn thời gian xử lý văn bản, hồ sơ, tăng cường chia sẻ thông tin, giảm chi phí, phục vụ tốt việc quản lý, điều hành.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện.
4	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm rút ngắn thời gian thực hiện nhiệm vụ và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; triển khai phát triển nhân rộng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: - Phấn đấu đến hết năm 2017, 90% dịch vụ cung cấp dịch vụ công mức độ 3, thí điểm một số dịch vụ công mức độ 4. - Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động Công thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã trong tỉnh nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và việc cung cấp thông tin phục vụ tốt hơn nhu cầu thông tin của người dân và doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; Báo cáo kết quả triển khai thực hiện.
* Kế hoạch này bao gồm 07 nhiệm vụ triển khai thực hiện với 25 hoạt động có kết quả đầu ra.					